

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 421/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành chương trình bồi dưỡng
ngạch kiểm tra viên trung cấp thuế

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Thông tư số 03/2011/TT-BNV ngày 25/01/2011 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Công văn số 4552/BNV-ĐT ngày 21/12/2011 của Bộ Nội vụ về việc phân cấp và xây dựng chương trình bồi dưỡng các ngạch công chức chuyên ngành của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1648/QĐ-BTC ngày 02/7/2012 về việc ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Tài chính;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình bồi dưỡng ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế (Chi tiết nội dung chương trình đính kèm).

Điều 2. Tổng cục Thuế chủ trì biên soạn tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo nội dung Chương trình quy định tại Điều 1.

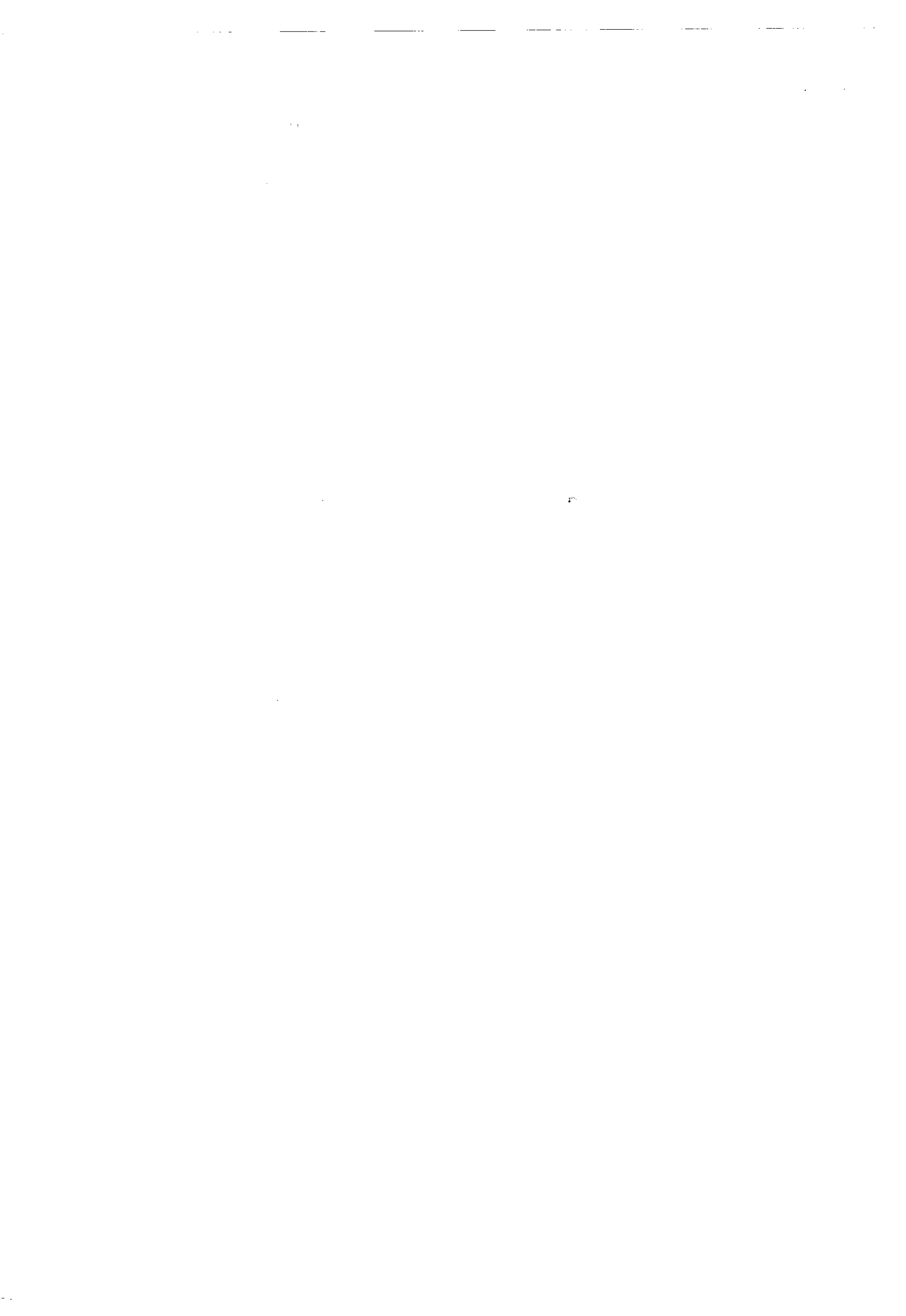
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

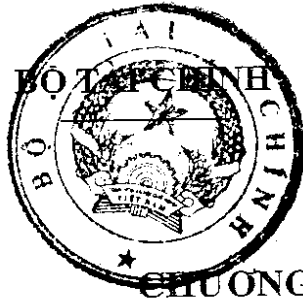
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCCB (20).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Công Nghiệp





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ
NGẠCH KIỂM TRA VIÊN TRUNG CẤP THUẾ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 421/QĐ-BTC ngày 03 tháng 3 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

I. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Công chức ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế và tương đương theo quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU BỒI DƯỠNG

1. Mục tiêu chung

Trang bị những kiến thức cần thiết về quản lý nhà nước và kỹ năng thực thi công việc nhằm nâng cao năng lực của công chức ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao; góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và hiện đại hóa công tác quản lý thuế.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trang bị cho công chức ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế những kiến thức về nhà nước, quản lý hành chính nhà nước và quản lý nhà nước trong lĩnh vực thuế.
- Bồi dưỡng và rèn luyện cho công chức thuế thành thạo một số kỹ năng hành chính cơ bản để thực thi tốt nhiệm vụ.
- Trang bị kiến thức về hệ thống chính sách thuế, các nghiệp vụ quản lý thuế để công chức thuế có đủ kiến thức, kỹ năng quản lý thuế đối với đối tượng nộp thuế có quy mô nhỏ, mức độ ít phức tạp.
- Nâng cao ý thức phục vụ cho đội ngũ công chức, cải thiện mức độ hài lòng của người dân đối với hoạt động của cơ quan nhà nước và ngành thuế.

III. PHƯƠNG PHÁP CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình được thiết kế bao gồm 03 phần kiến thức: kiến thức chung; kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành và một số kỹ năng hành chính. Trong mỗi phần kiến thức có các chuyên đề phù hợp với đối tượng và tính chất công việc của công chức ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế.

Học viên học đủ các phần kiến thức và kỹ năng, làm đầy đủ và đạt yêu cầu các bài kiểm tra, bài thu hoạch của Chương trình sẽ được cấp chứng chỉ theo quy định.

IV. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG

1. Khối lượng kiến thức và thời gian bồi dưỡng

a. Khối lượng kiến thức

Chương trình bồi dưỡng gồm 21 chuyên đề giảng dạy, được chia thành 4 phần:

- Phần I: Kiến thức chung (08 chuyên đề giảng dạy);
- Phần II: Kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn (08 chuyên đề giảng dạy);
- Phần III: Kiến thức, kỹ năng theo vị trí việc làm (05 chuyên đề giảng dạy);
- Phần IV: Đi thực tế và viết thu hoạch.

b. Thời gian bồi dưỡng

Tổng thời gian bồi dưỡng là 8 tuần (40 ngày làm việc) với tổng thời lượng là 320 tiết (8 tuần x 5 ngày/tuần x 8 tiết/ngày), trong đó:

STT	HOẠT ĐỘNG	Số tiết
1	Lý thuyết	130
2	Thảo luận, thực hành	106
3	Ôn tập	24
4	Kiểm tra	12
5	Hướng dẫn viết thu hoạch	4
6	Viết thu hoạch	24
7	Đi thực tế	12
8	Khai giảng, bế giảng	8
Tổng cộng		320

2. Kết cấu của chương trình

Phần I

KIẾN THỨC CHUNG

STT	Chuyên đề, hoạt động	Số tiết		
		Tổng	Lý thuyết	Thảo luận, thực hành
1	Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam	12	8	4

2	Pháp luật, pháp chế xã hội chủ nghĩa	12	8	4
3	Một số vấn đề chung về quản lý hành chính nhà nước	12	8	4
4	Công chức và Đạo đức công vụ	8	4	4
5	Tiêu chuẩn, chức trách ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế	8	4	4
6	Văn hóa công sở, lễ tân và nghi thức nhà nước	8	4	4
7	Những vấn đề cơ bản về cải cách hành chính nhà nước	8	4	4
8	Quy chế làm việc của cơ quan hành chính nhà nước	8	4	4
9	Ôn tập	8		
10	Kiểm tra	4		
Tổng		88	44	32

Phần II

KIẾN THỨC, KỸ NĂNG NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN

STT	Chuyên đề, hoạt động	Số tiết		
		Tổng	Lý thuyết	Thảo luận, thực hành
1	Một số vấn đề chung về văn bản quản lý hành chính nhà nước	8	4	4
2	Kỹ thuật soạn thảo văn bản hành chính	12	4	8
3	Kỹ năng xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc của cơ quan, tổ chức và quản lý thời gian của cá nhân	8	4	4
4	Kỹ năng thu thập và xử lý thông tin trong quản lý hành chính	8	4	4
5	Kỹ năng lập và quản lý hồ sơ trong cơ quan hành chính	8	4	4
6	Kỹ năng giao tiếp hành chính	12	4	8

7	Quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính	8	4	4
8	Hệ thống chính sách thuế hiện hành	36	18	18
9	Ôn tập	8		
10	Kiểm tra	4		
Tổng		112	46	54

Phần III

KIẾN THỨC, KỸ NĂNG THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM

STT	Chuyên đề	Số tiết		
		Tổng	Lý thuyết	Thảo luận, thực hành
1	Nghiệp vụ Tuyên truyền, hỗ trợ Người nộp thuế	12	8	4
2	Nghiệp vụ Quản lý kê khai và kế toán thuế	12	8	4
3	Nghiệp vụ Kiểm tra thuế, thanh tra thuế	12	8	4
4	Nghiệp vụ Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế	12	8	4
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế	12	8	4
6	Ôn tập	8		
7	Kiểm tra	4		
Tổng		72	40	20

Phần IV

ĐI THỰC TẾ VÀ VIẾT THU HOẠCH

STT	Hoạt động	Số tiết
1	Hướng dẫn viết thu hoạch	4
2	Viết thu hoạch	24
3	Đi thực tế	12
Tổng số		40

V. YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC BIÊN SOẠN, GIẢNG DẠY, HỌC TẬP CÁC CHUYÊN ĐỀ

1. Đối với việc biên soạn

- Chương trình bồi dưỡng tập trung vào trang bị những kiến thức, kỹ năng cơ bản phù hợp với tiêu chuẩn, chức trách, nhiệm vụ của công chức ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế theo quy định tại Thông tư 09/2010/TT-BNV ngày 11/9/2010.

- Mức độ kiến thức các chuyên đề trong phần kiến thức về quản lý hành chính nhà nước và kỹ năng hành chính tương đương với mức độ kiến thức các chuyên đề trong phần kiến thức về quản lý hành chính nhà nước và kỹ năng hành chính của chương trình bồi dưỡng ngạch Cán sự (do Bộ Nội vụ ban hành).

- Nội dung các chuyên đề bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành thuế hướng vào các đối tượng nộp thuế có quy mô nhỏ, mức độ ít phức tạp. Đối với chuyên đề Hệ thống chính sách thuế hiện hành: giới thiệu các nội dung chủ yếu của hệ thống chính sách thuế hiện hành, rèn luyện cho công chức các kỹ năng thực hành xử lý các tình huống về thuế đơn giản, phù hợp với chức trách, nhiệm vụ và đối tượng quản lý.

- Nội dung chương trình không chồng chéo và trùng lặp với các chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước khác. Các chuyên đề của các phần phải được bố cục logic, hài hòa về mặt kiến thức và thời lượng.

- Các chuyên đề phải được biên soạn theo kết cấu mở để tạo điều kiện cho các cơ sở đào tạo bồi dưỡng và giảng viên thường xuyên bổ sung cập nhật những nội dung mới trong các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định cụ thể của ngành/địa phương cũng như kinh nghiệm thực tiễn vào nội dung bài giảng.

- Các chuyên đề cần có câu hỏi thảo luận, bài tập ứng dụng phù hợp với ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế.

2. Đối với việc giảng dạy

2.1. Giảng viên

- Giảng viên giảng dạy phải đạt tiêu chuẩn giảng viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2011/TTLT-BNV-BGD&ĐT ngày 06 tháng 6 năm 2011, đồng thời có kiến thức và nhiều kinh nghiệm trong quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội và quản lý nhà nước trong lĩnh vực thuế. Giảng viên giảng dạy các chuyên đề/môn học về thuế phải có nhiều kinh nghiệm về quản lý thuế đối với đối tượng nộp thuế có quy mô nhỏ.

- Trình bày chuyên đề báo cáo là giảng viên hoặc những nhà quản lý, nhà khoa học có nhiều kinh nghiệm trong quản lý nhà nước, có khả năng sư phạm, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2011/TTLT-BNV-BGD&ĐT ngày 06 tháng 6 năm 2011 của liên bộ Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Giảng viên có trách nhiệm đầu tư nghiên cứu tài liệu, tập hợp và hướng dẫn học viên giải quyết các bài tập, tình huống điển hình trong thực tiễn quản lý thuế đối với đối tượng nộp thuế có quy mô nhỏ, sát với chức trách, nhiệm vụ của công chức ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế.

2.2. Phương pháp giảng dạy

- Sử dụng phương pháp tích cực, lấy học viên làm trung tâm kết hợp với việc sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Sử dụng phương pháp kết hợp giữa giảng dạy lý thuyết với thảo luận, thực hành, tăng cường thời lượng cho việc giải quyết tình huống thực tế, có đúc rút bài học kinh nghiệm từ thực hành, xây dựng nội dung nhằm rèn luyện kỹ năng cho học viên, nâng cao hiệu quả học tập của học viên.

3. Yêu cầu đối với việc học tập của học viên

- Hiểu rõ vị trí, chức trách, nhiệm vụ và những yêu cầu hiểu biết đối với công chức ngạch Kiểm tra viên trung cấp thuế.

- Nắm vững kiến thức quản lý nhà nước, rèn luyện kỹ năng hành chính trong thực thi công vụ.

- Nắm vững các quy định của chính sách pháp luật về thuế, các nghiệp vụ quản lý thuế theo các chức năng chính, đặc biệt là chính sách thuế và các nghiệp vụ quản lý thuế áp dụng đối với đối tượng nộp thuế có quy mô nhỏ, mức độ ít phức tạp, bảo đảm thực thi tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

VI. YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC ĐÁNH GIÁ HỌC TẬP

1. Đánh giá ý thức học tập của học viên theo quy chế học tập của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

2. Thông qua lịch trình của từng phần trong chương trình, học viên ôn tập và làm bài kiểm tra viết, học viên nào không đạt được điểm 5 trở lên thì phải kiểm tra lại.

3. Đánh giá chung cho toàn chương trình thông qua viết thu hoạch của học viên, chấm theo thang điểm 10.

VII. NỘI DUNG CÁC CHUYÊN ĐỀ

Phần I

KIẾN THỨC CHUNG

Chuyên đề 1

NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

1. Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1.1 Khái quát chung về Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1.2 Bản chất của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam